

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Nghệ An lập kế hoạch điều động tàu vào, rời khu vực Cửa Lò ngày 21 tháng 10 năm 2026

Thời gian	Tên tàu	Mớn nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Đại lý
I. BẾN CẢNG CỬA LÒ									
17.00 (20/10)	MINH PHÚC 555	3.0	79.86	4446	N/A	Cửa Lò	Cầu 2, Cửa Lò	Cầu 1, Cửa Lò	N/A
17.30 (20/10)	VIETSUN DYNAMIC	5.6	117.00	7928	BT04+CL16	Cửa Lò	P/S	Cầu 5, Cửa Lò	CLSC
18.00 (20/10)	TRƯỜNG TÂM 68	5.0	79.9	4554.6	N/A	Cửa Lò	Cầu 1, Cửa Lò	Cầu 2, Cửa Lò	N/A
11.00	VIETSUN DYNAMIC	7.0	117.00	7928	BT04+CL16	Cửa Lò	Cầu 5, Cửa Lò	P/S	CLSC
12.00	MINH HUY 36	1.6	70.33	1879.8	N/A	Cửa Lò	P/S	Cầu 5, Cửa Lò	N/A
II. BẾN CẢNG CHUYÊN DỪNG VISSAI									
18.00 (20/10)	QUANG HƯNG 368	2.6	79.86	3123,6	N/A	Vissai	P/S	Cầu 3, Vissai 1	N/A
22.00 (20/10)	AN HƯNG 36	5.2	79.88	3342	N/A	Vissai	P/S	Cầu 1, Vissai 1	N/A
06.00	TRƯỜNG AN 126 (*)	5.9	95.18	5688	VS06	Vissai	Cầu 5, Vissai 1	P/S	N/A

07.00	TUẤN DŨNG 26	5.4	78.63	4298.9	N/A	Vissai	Cầu 1, Vissai 1	P/S	N/A
08.00	PG AMBITION (*)	10.3	210.0	54390	VS06+VS07+NH89	Vissai	Cầu 6, Vissai 1	P/S	HANSEN
09.00	HẢI VÂN AN 39	5.4	84.23	3680	VS07	Vissai	Cầu 5, Vissai 1	P/S	N/A
11.00	THÁI HÀ 6666	2.5	79,85	3008	N/A	Vissai	P/S	Cầu 1, Vissai 1	N/A
III. BẾN PHAO XĂNG DẦU NGHI HƯƠNG									
07.00	PTS HẢI PHÒNG 03	6.2	97.1	6144	CL16	Nghi Hương	P/S	Phao XD Nghi Hương	VIPCO

Ghi chú: (*) tàu thay đổi thời gian rời cầu

Nơi nhận:

- Giám đốc (để báo cáo);
- Đại diện Cửa Lò (để thực hiện);
- Các phòng: AT-ANHH,TC-KT;
- Chi nhánh Hoa tiêu HH KV VI;
- Cty CP Cảng Nghệ Tĩnh;
- Công ty TNHH Cảng Cửa Lò;
- Cty CP XMSL Nghệ An;
- Cty CP VT&DV Petrolimex Nghệ An;
- Tổng kho XD DKC;
- Cty CPTMXL&XNK Miền Trung;
- XN cảng Xuân Hải thuộc Cty CP cảng quốc tế Lào Việt;
- Website Cảng vụ Hàng hải Nghệ An;
- Lưu: QLKCHT.

Nghệ An, ngày 20 tháng 10 năm 2026



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trung Thành